

Số: 4884/QĐ-UBND

Ninh Giang, ngày 29 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
VỀ VIỆC CÔNG KHAI SỐ LIỆU TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN
NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NINH GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Nghị quyết số 87/NQ-HĐND ngày 21/12/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Ninh Giang về kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 88/NQ-HĐND ngày 21/12/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Ninh Giang về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu - chi ngân sách địa phương, phương án phân bổ ngân sách huyện năm 2024;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Tờ trình số 421/TTr-TCKH ngày 29/12/2022 về việc công khai số liệu tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu tình hình thực hiện dự toán ngân sách huyện Ninh Giang năm 2023 (Có biểu chi tiết đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Thường trực Huyện ủy;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Công thông tin điện tử huyện;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, TCKH

CHỦ TỊCH



Phan Nhật Thanh



CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN NĂM 2023

(Đính kèm Quyết định số 4834/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND huyện Ninh Giang)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm	Thực hiện năm 2023	So sánh thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	362.020	954.159,3	263,6	122,3
I	Thu cân đối NSNN	362.020	235.716,5	50,2	46,2
1	Thu nội địa	469.814	235.716,5	50,2	46,2
2	Thu viện trợ				
3	Thu các khoản đóng góp				
II	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		128.168,1		196,2
III	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên		576.016,7		301,8
IV	Thu từ NS cấp dưới nộp lên		14.258,0		
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	643.440	916.415,0	142,4	847,5
I	Tổng chi cân đối ngân sách địa phương	665.112	916.415,0	137,8	847,5
1	Chi đầu tư phát triển	216.026	198.991,0	92,1	77,0
2	Chi thường xuyên	449.086	557.749,0	124,2	114,7
3	Dự phòng ngân sách				
4	Chi BS cho ngân sách cấp dưới		158.293,8		
5	Chi BS mục tiêu từ ngân sách cấp trên				
6	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương				
7	Chi khác		1.381,2		
II	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ NS cấp tỉnh				



TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023

(Đính kèm Quyết định số 4834/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND huyện Ninh Giang)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm	Thực hiện năm 2023	So sánh thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	469.814	1.241.378,0	264,2	214,0
I	Thu nội địa	469.814	294.603	62,7	214,4
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước	400	2.015,0	503,8	599,2
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài		530,8		
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	32.000	71.248,0	222,7	113,3
4	Thuế thu thập cá nhân	6.850	7.362,0	107,5	71,9
5	Thuế bảo vệ môi trường				
6	Lệ phí trước bạ	17.800	22.446,0	126,1	92,9
7	Thu phí, lệ phí	1.600	1.645,4	102,8	87,8
8	Các khoản thu về nhà, đất				
-	Thuế sử dụng đất nông nghiệp				
-	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	864	2.521,9	291,9	309,6
-	Thu tiền sử dụng đất	400.000	156.676,3	39,2	45,1
-	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	800	12.355,5	1.544,4	113,2
-	Tiền chi thuê và tiền bán bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước				
9	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết				
10	Thu khác ngân sách	6.500	12.829,1	197,4	100,7
11	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác	3.000	4.973,1	165,8	51,4
II	Thu các khoản đóng góp		3.405,8		305,0
III	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		128.168,1		
IV	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên		810.330,5		
V	Thu kết dư ngân sách		4.870,5		
B	THU NGÂN SÁCH HUYỆN ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHẦN CẤP		-		
I	Từ các khoản thu phân chia		-		
1	Các khoản thu ngân sách huyện được hưởng 100%		-		

Lg



TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH HUYỆN NĂM 2023

(Đính kèm Quyết định số 4834/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND huyện Ninh Giang)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm	Thực hiện năm 2023	So sánh thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	644.796	919.476,1	142,6	117,9
A	CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN	644.796	761.182,2	118,1	99,7
I	Chi đầu tư phát triển	216.026	202.047,1	93,5	78,1
1	Chi đầu tư cho các dự án	216.026	202.047,1	93,5	78,1
2	Chi đầu tư phát triển khác				
II	Chi thường xuyên	428.770	559.135,1	130,4	115,0
	Trong đó:				
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	301.759	312.129,1	103,4	105,4
2	Chi khoa học và công nghệ				
3	Chi y tế, dân số và gia đình	374	250,0	66,8	67,0
4	Chi văn hóa thông tin		622,3		
5	Chi phát thanh, truyền hình	1.453	2.146,3	147,7	147,8
6	Chi thể dục thể thao	2.370	2.889,6	121,9	122,1
7	Chi bảo vệ môi trường		1.274,9		
8	Chi hoạt động kinh tế	21.265	11.452,4	53,9	149,1
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	31.698	143.274,7	452,0	459,1
10	Chi đảm bảo xã hội	61.910	63.905,3	103,2	138,5
11	An ninh	2.374	6.547,3	275,8	1.755,3
12	Quốc phòng	5.267	13.261,9	251,8	3.555,5
13	Chi khác NS	300	1.381,3	460,4	-
14	Các nhiệm vụ chi khác				-
III	Dự phòng ngân sách				
IV	Chi tạo nguồn, điều chỉnh lương				
B	CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NGÂN SÁCH CẤP TRÊN		158.293,9		
1	Chương trình mục tiêu quốc gia				
2	Cho các chương trình dự án quan trọng vốn đầu tư				
3	Cho các nhiệm vụ, chính sách kinh phí thường xuyên				

(Ghi chú: Tổng chi ngân sách huyện không bao gồm khoản chi từ nguồn thu để tại đơn vị (học phí)).



THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2023

(Đính kèm QĐ số 4884/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND huyện Ninh Giang)

Căn cứ Nghị quyết số 87/NQ-HĐND ngày 21/12/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Ninh Giang về kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 88/NQ-HĐND ngày 21/12/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Ninh Giang về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu - chi ngân sách địa phương, phương án phân bổ ngân sách huyện năm 2024;

Trên cơ sở kết quả thực hiện thu, chi ngân sách năm 2023 Ủy ban nhân dân huyện công khai, thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2023 như sau:

I. Tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023

1. Thu ngân sách nhà nước

Tổng thu NSNN trên địa bàn là 954.159 triệu đồng, đạt 263,6% so với dự toán huyện giao, bằng 122% so với cùng kỳ năm trước.

- Thu thuế ngoài Quốc doanh: 71.248 triệu đồng, đạt 222,7%;
- Thuế thu nhập cá nhân: 7.362 triệu đồng, đạt 107,5%;
- Thu lệ phí trước bạ: 22.446 triệu đồng, đạt 103%;
- Thu phí, lệ phí: 1.654 triệu đồng, đạt 106,7%;
- Thu tiền sử dụng đất: 156.676,3 triệu đồng, đạt 39,2%;
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 2.521,9 triệu đồng, đạt 292%;
- Thu tiền cho thuê mặt đất, mặt nước: 12.355,5 triệu đồng, đạt 1.544%;
- Thu khác ngân sách: 12.829,1 triệu đồng, đạt 197,4%;
- Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản: 1.973,1 triệu đồng, đạt 165,8%;
- Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang: 128.168,1 triệu đồng;
- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 810.330,5 triệu đồng;
- Thu từ kết dư ngân sách: 4.870,5 triệu đồng.

(Có biểu số 94/CK-NSNN kèm theo)

2. Chi ngân sách

Tổng số chi ngân sách huyện năm 2023: đạt 919.476,1 triệu đồng đạt 142,6% so với dự toán cả năm (dự toán huyện giao). Trong đó: Chi đầu tư XD CB 202.047,1 triệu đồng bằng 93,5%, chi thường xuyên: 559.135,1 triệu đồng đạt 130,4%. Trong đó: Sự nghiệp kinh tế 11.452,4 triệu đồng đạt 53,9%, sự nghiệp

giáo dục - đào tạo và dạy nghề 312.129,1 triệu đồng đạt 103,4% dự toán, quản lý hành chính 143.274,7 triệu đồng đạt 452% dự toán, chi an ninh 6.547,3 triệu đồng đạt 275,8% dự toán, chi quốc phòng 13.261,9 triệu đồng đạt 251,8% dự toán.

(Có biểu số 95/CK-NSNN kèm theo)

II. Đánh giá công tác thực hiện ngân sách năm 2023

1. Về thu ngân sách:

Thu ngân sách được các cấp, các ngành quan tâm, chỉ đạo, bao quát từng khu vực kinh tế, từng lĩnh vực thu, thực hiện nghiêm túc Luật thuế và các chế độ chính sách của nhà nước trong công tác quản lý thu, tìm ra các giải pháp tích cực trong công tác chỉ đạo thu nhằm huy động có hiệu quả mọi nguồn lực vào ngân sách nhà nước. Do đó, thu ngân sách nhà nước năm 2023 trên địa bàn huyện đạt 264,2% so với dự toán huyện giao, đã đảm bảo cân đối cho các nhiệm vụ chi thường xuyên đã được HĐND huyện giao.

2. Về chi ngân sách:

- Về cơ bản chi ngân sách nhà nước đã đảm bảo nguồn kinh phí đáp ứng nhu cầu chi thường xuyên của các cấp, các ngành theo dự toán được giao. Công tác quản lý chi ngân sách nhà nước được tăng cường đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả. Giải quyết kịp thời chi hoạt động của bộ máy chính quyền Đảng, đoàn thể; chi thực hiện nhiệm vụ an ninh - quốc phòng luôn được đảm bảo, kinh phí cho giáo dục được cấp phát kịp thời, chi đảm bảo xã hội được quan tâm. Các nguồn kinh phí bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên được sử dụng đúng mục đích và theo đúng qui định hiện hành.
